

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 119/2024/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Lưu Thị N**, sinh năm 1977;

Địa chỉ: **Thôn E, xã Đ, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa.**

- Bị đơn: Ông **Lê Văn Đ**, sinh năm: 1974;

Địa chỉ: **Thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa.**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Lưu Thị N** và ông **Lê Văn Đ**
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con chung:* Bà Lưu Thị N và ông Lê Văn Đ thống nhất thỏa thuận: Vợ chồng có 03 con chung: Lê Thị L, sinh ngày 18/01/1996, Lê Tuấn V, sinh ngày 23/8/2000 và Lê Như Q, sinh ngày 14/8/2005. Hiện nay, các con chung đã đủ 18 tuổi, có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về tài sản chung:* Bà N và ông Đ thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về công nợ chung:* Bà N và ông Đ thống nhất thỏa thuận: Vợ chồng không có công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về án phí:* Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Bà Lưu Thị N phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng bà N đã nộp tạm ứng án phí.

Trả lại bà Lưu Thị N số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0003588, ngày 19/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Đương sự;
- UBND xã Định Liên, Yên Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Cao Hồng Đức**